

Bản án số: 40/2023/HS-ST
Ngày: 30 - 3 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Thanh Hoàng;
- Ông Nguyễn Chí Lin.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Như Ý – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hoà, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến từ điểm cầu trung tâm đến điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ công an huyện Đức Hòa, vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Trương Thành L, sinh ngày 31/7/1998, tại Tp. H;

Nơi đăng ký thường trú: 71/5 đường P, phường A, quận B, Thành phố H;
Nơi tạm trú: Ấp B 1, xã Đ, huyện Đức Hòa, tỉnh L An; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Dân tộc: Hoa; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương Đức T (chết) và bà Huỳnh N (chết); Bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Bích T (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/11/2022 cho đến nay (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Anh Man Đ, sinh năm 2003 (xin vắng mặt)

Địa chỉ: khu phố T, thị trấn L, huyện T, tỉnh B.

2/ Anh Phạm Nhật K, sinh năm 2000 (xin vắng mặt)

Địa chỉ: thôn S, xã H, thành phố T, tỉnh P

- Người làm chứng:

1/ Ông Lê Thanh Đ, sinh năm 1989 (vắng mặt)

2/ Anh Đặng Quốc T, sinh năm 1997 (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 09/11/2022, trong lúc uống rượu tại quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, Trương Thành L được một người tên D không rõ nhân thân, lai lịch cho 01 túi nylon có rãnh khếp viền đỏ bên trong chứa 01 viên nén màu xanh là chất ma túy và 01 túi nylon có rãnh khếp viền xanh bên trong chứa chất bột màu trắng là chất ma túy về để sử dụng. L đem 02 túi nylon chứa chất ma túy trên về phòng trọ tại đường số 25A, ấp B 1, xã Đ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An. Tại đây, L dùng 01 cái chài giã viên nén ma túy màu xanh nêu trên ra thành bột rồi cất giấu tất cả chất ma túy vào trong tủ quần áo.

Đến khoảng 21 giờ 15 phút ngày 12/11/2022, sau khi uống rượu cùng với hai người bạn tên Phạm Nhật K, sinh ngày 12/01/2000, nơi cư trú: Thôn S, xã H, thành phố T, tỉnh P cùng với Man Đ, sinh ngày 10/6/2003, nơi cư trú: khu phố T, thị trấn L, huyện T, tỉnh B, L rủ K và Đ đi hát karaoke. K điều khiển xe mô tô biển số 50N2-234.XX của L chở Đ và L đến quán karaoke biển hiệu A tại ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh L An. Trên đường đi L yêu cầu K chở đến nhà trọ của L. L xuống xe đi vào phòng trọ, K và Đ đứng bên ngoài. L lấy tiền và lấy 02 túi nylon chứa chất ma túy đã được D cho trước đó, bỏ vào lòng bàn tay phải rồi ngồi lên xe mô tô cho K chở. Trong lúc xe mô tô trên di chuyển, túi nylon có rãnh khếp viền xanh chứa chất ma túy rơi trên yên xe mô tô. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến đoạn đường vòng xoay Tân Đức thuộc ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An thì bị lực lượng Công an xã Đức Hòa Hạ tuần tra phát hiện bắt quả tang, lúc này, L sợ bị phát hiện nên rút 01 túi nylon có rãnh khếp viền đỏ bên trong chứa chất ma túy dạng bột màu xanh xuống đường.

Vật chứng vụ án tạm giữ gồm: 01 túi nylon có rãnh khếp, viền xanh bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy (được niêm phong trong Bì thư M2); 01 túi nylon có rãnh khếp, viền đỏ bên trong chứa chất bột màu xanh nghi là ma túy (được niêm phong trong Bì thư M1); 01 xe mô tô biển số 50N2-234.xx.

Tại Bản kết luận giám định số 1051/K1-KTHS ngày 18/11/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An kết luận:

“Bì thư M1: Chất bột màu xanh đựng trong 01 (một) túi nylon có rãnh khếp viền đỏ được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,1307 gam, loại MDMA.

Bì thư M2: Chất bột màu trắng đựng trong 01 (một) túi nylon có rãnh khếp viền xanh được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,4177 gam, loại Ketamine.

Kèm theo kết luận giám định: 01 bản ảnh giám định gồm 13 ảnh được lưu tại Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Long An.

Mẫu còn lại sau giám định số khối lượng: 0,2393 gam (Bì thư M2).

Không hoàn lại đối tượng giám định: Chất bột màu xanh (Bì thư M1) đã phục vụ hết cho công tác giám định.

Tất cả được đóng gói niêm phong số 1051.”.

Tại bản cáo trạng số 44/CT-VKSĐH ngày 28 tháng 02 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hoà, tỉnh Long An truy tố bị cáo Trương Thành L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Trương Thành L hoàn toàn nhìn nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa truy tố, không đưa ra chứng cứ nào minh oan chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An phát biểu:

Lời khai nhận tội của bị cáo Trương Thành L phù hợp với lời khai của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng, phù hợp các chứng cứ khác thu thập được trong quá trình điều tra thể hiện trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở xác định khoảng 21 giờ 30 phút ngày 12/11/2022, tại khu vực ấp Bình Tiên 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, Trương Thành L có hành vi cùng nhau cất giấu 0,1307 gam chất ma túy loại MDMA và 0,4177 gam chất ma túy loại Ketamine nhằm mục đích sử dụng thì bị Công an xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An phát hiện bắt quả tang. Do đó, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố bị cáo Trương Thành L theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan sai.

Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; tuyên bố bị cáo Trương Thành L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; xử phạt bị cáo Trương Thành L mức hình phạt từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/11/2022.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật sau giám định có khối lượng: 0,2393 gam (Bì thư M2).

- Đề nghị trả lại cho bị cáo Trương Thành L 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu sơn trắng đỏ đen, biển số 50N2-234.XX, số khung RLCUG1220MY014853, số máy G3M5E075266.

Về biện pháp tư pháp: Bị cáo Trương Thành L không có thu lợi bất chính từ việc thực hiện hành vi phạm tội nên đề nghị không đề cập, xem xét.

Đối với Phạm Nhật K và Man Đ có hành vi cùng đi trên xe mô tô với Trương Thành L nhưng không biết L cất giấu ma túy trong người nên hành vi của K và Đ không cấu thành tội phạm có liên quan.

Lời nói cuối cùng của bị cáo: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng nhưng đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292 và Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Về nội dung:

Lời khai nhận tội của bị cáo Trương Thành L tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang vào lúc 21 giờ 30 phút ngày 12 tháng 11 năm 2022 cùng với bản kết luận giám định số 1051/K1-KTHS ngày 18 tháng 11 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Long An và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định:

Bị cáo Trương Thành L là người nghiện ma túy, khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 12 tháng 11 năm 2022, tại khu vực ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, lực lượng Công an xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An kiểm tra phát hiện bắt quả tang Trương Thành L có hành vi đang cất giấu trong người 0,1307 gam ma túy loại MDMA và 0,4177 gam ma túy loại Ketamine với mục đích để sử dụng.

Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội. Hành vi này đã xâm hại trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây

thiệt hại lớn về kinh tế, gây tổn hại sức khỏe con người, làm suy thoái nòi giống, gây mất trật tự xã hội.

Khi thực hiện hành vi, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hậu quả nghiêm trọng của ma túy đối với xã hội và bản thân bị cáo. Bị cáo biết rõ ma túy là một trong những nguyên nhân của nhiều tội phạm khác, nhiều căn bệnh hiểm nghèo, bị nghiêm cấm vận chuyển, mua bán, tàng trữ dưới bất kỳ hình thức nào nhưng để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy, bị cáo vẫn bất chấp pháp luật thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp.

Hành vi của bị cáo Trương Thành L đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố bị cáo Trương Thành L theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan sai.

Hành vi của bị cáo cần được xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự, có mức án phù hợp, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng trừng phạt, giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[3]. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4]. Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên về áp dụng hình phạt tù có thời hạn và mức hình phạt đối với bị cáo Trương Thành L là phù hợp nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự thì hành vi phạm tội, bị cáo L còn có thể bị phạt tiền, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo L trình bày có hoàn cảnh khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo L.

[6]. Về biện pháp tư pháp: Bị cáo Trương Thành L không có thu lợi bất chính từ việc thực hiện hành vi phạm tội nên không đề cập, xem xét.

[7]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Đối với mẫu vật sau giám định có khối lượng: 0,2393 gam (bì thư ký hiệu “M2”) tất cả được đóng gói niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Long An là chất cấm nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu sơn trắng đỏ đen, biển số 50N2-234.XX không có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo Trương Thành L.

[8]. Đối với Phạm Nhật K và Man Đ có hành vi cùng đi trên xe mô tô với Trương Thành L nhưng không biết L cất giấu ma túy trong người nên hành vi của K và Đ không cấu thành tội phạm có liên quan nên không xem xét.

[9]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Trương Thành L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trương Thành L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Trương Thành L 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/11/2022.

Áp dụng khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tiếp tục tạm giam bị cáo Trương Thành L 45 ngày sau khi tuyên án để đảm bảo cho việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: mẫu vật sau giám định có khối lượng: 0,2393 gam (bì thư ký hiệu “M2”) tất cả được đóng gói niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Long An.

- Trả lại cho bị cáo Trương Thành L: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu sơn trắng đỏ đen, biển số 50N2-234.XX, số khung RLCUG1220MY014853, số máy G3M5E075266.

Tang vật trên do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Hòa, tỉnh Long An đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 66-24/02/2023 ngày 28/02/2023.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Trương Thành L nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung vào Ngân sách Nhà nước.

4. Án xử sơ thẩm công khai. Căn cứ Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh L An;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- Sở Tư pháp Tp. H
- Công an huyện Đức Hòa;
- Chi cục THA dân sự huyện Đức Hòa;
- Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**Đã ký****Trần Thị Khaim Thanh**

